

Số: 4698 /HD-SGDĐT

Bến Tre, ngày 07 tháng 9 năm 2013

## HƯỚNG DẪN

### **Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên**

Căn cứ Thông tư số 30/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học phổ thông; Thông tư số 31/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học cơ sở; Thông tư số 32/2011 ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học; Thông tư số 33/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên giáo dục thường xuyên; Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17/8/2011/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Công văn số 8390/BGDĐT-GDTrX ngày 06/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn các trung tâm Giáo dục thường xuyên tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên theo chương trình bồi dưỡng thường xuyên; Công văn số 8576/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 13/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên với các nội dung cụ thể như sau:

#### **I. Mục đích của bồi dưỡng thường xuyên**

Giáo viên học tập bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của tỉnh, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá BDTX; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường, của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

## **II. Đối tượng bồi dưỡng**

Thực hiện theo Điều 2 Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên (Thông tư số 26/2012/ TT-BGDĐT).

## **III. Nội dung, thời lượng bồi dưỡng**

Nội dung BDTX trong chương trình BDTX do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành với tổng thời lượng 120 tiết/ năm học/giáo viên, bao gồm:

### **1. Khối kiến thức bắt buộc (bồi dưỡng tập trung)**

#### **1.1. Nội dung bồi dưỡng 1: khoảng 30 tiết/năm học/giáo viên.**

Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học: Bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách, chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước bao gồm: Tổng quát về nhiệm vụ kinh tế xã hội, đi sâu về quan điểm đường lối phát triển giáo dục và đào tạo; tình hình phát triển kinh tế - xã hội và giáo dục và đào tạo năm 2012-2015; Chỉ thị nhiệm vụ năm học; các nội dung về đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chương trình, sách giáo khoa, kiến thức các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

#### **1.2. Nội dung bồi dưỡng 2: khoảng 30 tiết/năm học/giáo viên.**

Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương theo năm học và cả nội dung bồi dưỡng do các chương trình dự án thực hiện.

### **2. Khối kiến thức tự chọn**

#### **Nội dung bồi dưỡng 3: khoảng 60 tiết/năm học/giáo viên.**

Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên. Căn cứ nhu cầu của cá nhân, khối kiến thức tự chọn trong chương trình BDTX giáo viên ban hành kèm theo các thông tư tương ứng; giáo viên tự lựa chọn các mô đun bồi dưỡng được quy định trong chương trình BDTX do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại các Thông tư số 30, 31, 32, 33 ngày 08/8/2011 và Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 18/8/2011.

### **3. Thời lượng bồi dưỡng thường xuyên**

Thời lượng BDTX của mỗi nội dung bồi dưỡng nêu trên có thể được thay đổi để phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục của năm học, với yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục của địa phương nhưng tổng thời lượng BDTX đối với giáo viên trong mỗi năm học đảm bảo 120 tiết.

## **IV. Hình thức bồi dưỡng thường xuyên**

### **1. Tự bồi dưỡng**

Giáo viên tự bồi dưỡng chủ yếu nghiên cứu, học tập theo tài liệu BDTX do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo biên soạn; kết hợp với các sinh hoạt chuyên môn,

ng nghiệp vụ tại tổ bộ môn của nhà trường, liên trường hoặc cụm trường. Nhà trường là đơn vị nòng cốt trong việc tổ chức tự bồi dưỡng của giáo viên.

## **2. Bồi dưỡng tập trung**

- Bồi dưỡng tập trung nhằm hướng dẫn giáo viên tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung khó, đáp ứng nhu cầu của giáo viên trong học tập BDTX; tạo điều kiện cho giáo viên có cơ hội được trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ và luyện tập kỹ năng.

- Giáo viên lập sổ bồi dưỡng của cá nhân để ghi chép tiến độ thực hiện và kết quả bồi dưỡng.

- Hiệu trưởng nhà trường (mầm non, phổ thông), Giám đốc trung tâm Giáo dục thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện BDTX của giáo viên trong đơn vị.

## **3. Bồi dưỡng thường xuyên theo hình thức học tập từ xa (qua mạng Internet)**

### **V. Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên**

Thực hiện theo Điều 6 Thông tư số 26/2012/ TT-BGDĐT.

### **VI. Kinh phí**

Kinh phí BDTX được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm và kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia, kinh phí hỗ trợ của các dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### **VII. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên**

1. Kế hoạch BDTX được xây dựng theo năm học, bao gồm: các kế hoạch BDTX của giáo viên, nhà trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Kế hoạch BDTX phải nêu rõ mục tiêu, nội dung, hình thức BDTX. Kế hoạch BDTX của Phòng Giáo dục và Đào tạo, của Sở Giáo dục và Đào tạo phải có thêm các nội dung về đánh giá kết quả BDTX, giao nhiệm vụ đối với các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX, phối hợp với các dự án (nếu có); cung ứng tài liệu; tổ chức thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên.

3. Các trường hợp giáo viên được miễn, giảm, hoãn thực hiện kế hoạch BDTX

Giáo viên là báo cáo viên các cấp học, bậc học;

Giáo viên nữ nghỉ chế độ thai sản; giáo viên yếu sức khỏe đi điều trị từ 3 tháng trở lên (có giấy xác nhận của bệnh viện); giáo viên đi học tập trung từ 1 năm trở lên.

Các trường hợp được miễn, giảm, hoãn thực hiện kế hoạch BDTX phải có báo cáo Hiệu trưởng nhà trường, Giám đốc trung tâm Giáo dục thường xuyên.

4. Xây dựng kế hoạch BDTX năm học

a) Căn cứ nội dung Chương trình BDTX và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX và báo cáo tổ bộ môn (chuyên môn), trình lãnh đạo nhà trường, trung tâm phê duyệt.

b) Căn cứ hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo và tổng hợp kế hoạch BDTX của giáo viên, nhà trường xây dựng kế hoạch BDTX của đơn vị, gửi cơ quan quản lý giáo dục cấp trên trực tiếp phê duyệt.

c) Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp kế hoạch BDTX các nhà trường trực thuộc, xây dựng kế hoạch BDTX của Phòng, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo. Trung tâm Giáo dục thường xuyên các huyện, thành phố căn cứ vào kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, lên kế hoạch tổ chức BDTX gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp kế hoạch BDTX của các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc, xây dựng kế hoạch BDTX của Sở, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định. Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh căn cứ vào kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo (kế hoạch của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo) lên kế hoạch tổ chức BDTX gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước khi thực hiện.

### **VIII. Báo cáo viên, cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên**

#### **1. Báo cáo viên bồi dưỡng thường xuyên**

Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm xây dựng mạng lưới đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh và cấp huyện để tham gia BDTX theo hình thức tập trung.

### **IX. Cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên**

1. Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh chịu trách nhiệm phối hợp với các phòng chuyên môn (giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học, Giáo dục thường xuyên) Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức BDTX cho giáo viên Trung học phổ thông và Giáo dục thường xuyên.

2. Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện, thành phố chịu trách nhiệm phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tổ chức BDTX cho giáo viên Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn.

### **X. Triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên**

1. Nhà trường tổ chức cho giáo viên thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên, của nhà trường;

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo nhà trường đảm bảo tài liệu BDTX cho giáo viên và chủ trì, phối hợp với các trung tâm Giáo dục thường xuyên tổ chức lớp BDTX tập trung theo kế hoạch;

3. Nhà trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX giáo viên, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

### **XI. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên**

1. Căn cứ đánh giá kết quả BDTX của giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2 và các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 (thể hiện trong sổ bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên).

2. Xếp loại kết quả BDTX giáo viên gồm 4 loại: Loại giỏi (viết tắt: G), loại khá (viết tắt: K), loại trung bình (viết tắt: TB) và loại không hoàn thành kế hoạch (viết tắt: KHT).

## **XII. Phương thức đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên**

### **1. Hình thức, đơn vị đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên**

Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh tại tổ bộ môn thông qua các báo cáo chuyên đề. Điểm áp dụng khi sử dụng hình thức đánh giá như sau:

- Tiếp thu kiến thức và kỹ năng quy định trong mục đích, nội dung chương trình, tài liệu BDTX (5,0 điểm).

- Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (5,0 điểm).

### **2. Thang điểm đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên**

Thực hiện theo khoản 2 Điều 13 Thông tư số 26/2012/ TT-BGDĐT.

### **3. Điểm trung bình kết quả bồi dưỡng thường xuyên**

Thực hiện theo khoản 3 Điều 13 Thông tư số 26/2012/ TT-BGDĐT.

## **XIII. Xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên**

1. Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX của cá nhân có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX như sau:

a) Loại TB nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm ở nội dung 3 và điểm nội dung 1, 2 đạt từ 5 trở lên;

b) Loại K nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm ở nội dung 3 và điểm ở nội dung 1,2 đạt từ 7 trở lên;

c) Loại G nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm ở nội dung 3 và điểm ở nội dung 1,2 đạt từ 9 trở lên.

2. Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

**3. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên.**

## **XIV. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên**

Thực hiện theo Điều 15 Thông tư số 26/2012/ TT-BGDĐT.

## **XV. Nhiệm vụ của giáo viên**

1. Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của các cơ quan quản lý giáo dục, của cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX của nhà trường, trung tâm.

2. Tự đánh giá và báo cáo tổ bộ môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Giáo viên phải có sổ bồi dưỡng, trong đó ghi đầy đủ kết quả tự bồi dưỡng, khi hoàn thành có xác nhận của Hiệu trưởng nhà trường, Giám đốc trung tâm.

## **XVI. Quyền của giáo viên**

Thực hiện theo Điều 17 Thông tư số 26/2012/ TT-BGDĐT.

## **XVII. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

### **1. Trách nhiệm chung**

- Xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của ngành; chỉ đạo, phối hợp tổ chức biên soạn, cung ứng tài liệu BDTX giáo viên đối với nội dung bồi dưỡng 2.

- Phê duyệt kế hoạch BDTX của các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc Sở.

- Quản lý, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra công tác BDTX giáo viên của các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường trên địa bàn tỉnh; cấp giấy chứng nhận hoàn thành kế hoạch BDTX đối với giáo viên Trung học phổ thông và Giáo dục thường xuyên.

- Giao trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện nhiệm vụ BDTX giáo viên Trung học phổ thông và Giáo dục thường xuyên theo hình thức tập trung.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về nguồn kinh phí BDTX; đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị phục vụ công tác BDTX theo quy định.

- Báo cáo công tác BDTX giáo viên về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

### **2. Trách nhiệm cụ thể:**

**2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo giao Phòng GDTX-Sở Giáo dục và Đào tạo:** là đầu mối trong công tác BDTX giáo viên, chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn xây dựng kế hoạch, chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên; phối hợp với Thanh tra Sở và các Phòng chuyên môn kiểm tra các hoạt động BDTX giáo viên của Ngành theo Quy chế 26/2012/BGDĐT ngày 10/7/2012 về BDTX.

**2.2. Phòng Giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học và Giáo dục thường xuyên:** căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nội dung sau:

- Hướng dẫn cụ thể thực hiện Quy chế và Chương trình BDTX giáo viên theo từng cấp học, bậc học cung ứng tài liệu BDTX giáo viên đối với nội dung bồi dưỡng 2. Đồng thời quản lý, chỉ đạo, thanh tra và kiểm tra công tác BDTX của các Phòng Giáo dục và Đào tạo, trường Trung học phổ thông và trung tâm Giáo dục thường xuyên.

- Xây dựng mạng lưới báo cáo viên, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và kinh phí BDTX cho các lớp BDTX do trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức theo hình thức tập trung.

- Biên soạn, lựa chọn chương trình BDTX cho nội dung bồi dưỡng 2, riêng Phòng Trung học biên soạn nội dung bồi dưỡng 2 cho cả các khối Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và Giáo dục thường xuyên.

- Chỉ đạo kiểm tra, giám sát và hỗ trợ các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện kế hoạch BDTX.

- Phòng Giáo dục Trung học in và phát giấy chứng nhận hoàn thành kế hoạch BDTX giáo viên đối với các trường Trung học phổ thông và trung tâm Giáo dục thường xuyên.

- Mời giảng viên tham gia BDTX cho giáo viên cấp Trung học phổ thông và Giáo dục thường xuyên theo hình thức tập trung.

**2.3. Phòng Thanh tra:** Triển khai và theo dõi các lớp bồi dưỡng theo nội dung của Thanh tra. Thanh tra Sở phối hợp với phòng Giáo dục thường xuyên và các phòng chuyên môn liên quan xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác BDTX giáo viên tại các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh.

**2.4. Phòng Tổ chức cán bộ:** Triển khai và theo dõi các lớp bồi dưỡng theo nội dung của Tổ chức cán bộ.

**2.5. Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng:** Triển khai và theo dõi các lớp bồi dưỡng theo nội dung của Khảo thí và Kiểm định chất lượng.

**2.6. Phòng Kế hoạch - Tài chính:** chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện ngân sách, đảm bảo tài chính và kinh phí cho công tác BDTX giáo viên, cán bộ quản lý theo chế độ và phân cấp hiện hành; tham mưu với Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc phối hợp với các ngành liên quan phân bổ ngân sách, hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện chế độ tài chính phục vụ công tác BDTX giáo viên.

**2.7. Văn phòng:** chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn chuẩn bị văn phòng phẩm và các phương tiện cần thiết phục vụ các lớp bồi dưỡng tập trung do trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Xây dựng một trang website của Sở để giáo viên có thể trao đổi, chia sẻ các vấn đề chưa rõ trong quá trình tự học và nhóm báo cáo viên cấp tỉnh sẽ giải đáp.

## **XVIII. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

1. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch BDTX và phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng của các đơn vị trực thuộc; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của Phòng Giáo dục và Đào tạo;

2. Quản lý, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra công tác BDTX giáo viên của các nhà trường trực thuộc; cấp giấy chứng nhận hoàn thành kế hoạch BDTX giáo viên Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở theo quy định;

3. Giao nhiệm vụ đối với đội ngũ báo cáo viên cấp huyện để thực hiện nhiệm vụ BDTX giáo viên Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở theo hình thức tập trung;

4. Đảm bảo kinh phí, tài liệu, ... phục vụ công tác BDTX theo quy định;
5. Phối hợp với trung tâm Giáo dục thường xuyên cấp huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện BDTX giáo viên Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở.
6. Tổng hợp, báo cáo công tác BDTX giáo viên về Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định.

#### **XIX. Trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở**

1. Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường, trung tâm và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường, của trung tâm theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao. Gửi kế hoạch bồi dưỡng về Sở Giáo dục và Đào tạo đúng quy định.
2. Theo dõi, quản lý và kiểm tra, đôn đốc, xác nhận vào sổ bồi dưỡng của giáo viên kết quả tự học, tự bồi dưỡng theo kế hoạch BDTX giáo viên trong đơn vị.
3. Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về Sở Giáo dục và Đào tạo theo các quy định.
4. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.
5. Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng.

#### **XX. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên**

##### **1. Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh**

Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh phối hợp với các Phòng liên quan trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện BDTX giáo viên Trung học phổ thông và Giáo dục thường xuyên theo hình thức tập trung. Cụ thể:

Trung tâm chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, xây dựng kế hoạch các đợt bồi dưỡng tập trung. Việc xây dựng kế hoạch phải có sự phối hợp, thống nhất với Sở Giáo dục và Đào tạo về thời gian, số lượng từng lớp, công tác quản lý, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ báo cáo viên, kinh phí thực hiện... Báo cáo Ban Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trước khi thực hiện kế hoạch BDTX.

##### **2. Trung tâm Giáo dục thường xuyên cấp huyện, thành phố**

Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện, thành phố phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố thực hiện BDTX giáo viên Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở theo hình thức tập trung. Cụ thể:

Trung tâm chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, xây dựng kế hoạch các đợt bồi dưỡng tập trung. Việc xây dựng kế hoạch phải có sự phối hợp, thống nhất với Phòng Giáo dục và Đào tạo về thời gian, số lượng từng lớp, công tác quản lý, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ báo cáo viên, kinh phí thực hiện... Báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo trước khi thực hiện kế hoạch BDTX.




Căn cứ vào các nội dung nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường Trung học phổ thông, các trung tâm Giáo dục thường xuyên tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên và triển khai thực hiện tốt công tác BDTX giáo viên năm học 2013-2014 và các năm học tiếp theo. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc các đơn vị báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Giáo dục thường xuyên), số điện thoại 075 3817 276) để có hướng giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- UBND các huyện, thành phố (để phối hợp);
- BGĐ Sở GDĐT;
- Các phòng chức năng Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở (để thực hiện);
- Phòng GDĐT các huyện, TP (để thực hiện);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, P. GDTX.

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Ngọc Bửu**